

Số: 11/2024/BC-HĐQT

TP. Bắc Kạn, ngày 17 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính thưa: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**
Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT trong như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga-Ucraina diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Kinh tế Việt Nam năm 2023, tốc độ tăng GDP không đạt mục tiêu đề ra (5,05%/6,5%), đầu tư công có nhiều điểm sáng với giá trị ước đạt 3.423,5 nghìn tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2022, thu hút FDI vẫn ổn định trong bối cảnh bất ổn toàn cầu (Vốn đăng ký đạt hơn 36,61 tỷ USD, tăng trên 32% và vốn FDI thực hiện tăng 3,5% so với cùng kỳ), hoạt động xuất, nhập khẩu suy giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước (ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6%), hoạt động của khu vực doanh nghiệp có nhiều biến động, có tăng, có giảm trong đó xu thế giảm vẫn chiếm đa số, lạm phát CPI và lạm phát cơ bản thấp hơn nhiều so với mục tiêu chính sách (Lạm phát tăng khoảng 4,2% so với năm 2023 với xu thế giảm liên tục kể từ đầu năm), tăng trưởng tín dụng tiếp tục thấp không



đạt kỳ vọng, cả năm chỉ tăng khoảng 9,87% so với đầu năm, thấp hơn nhiều so với mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 14 - 15% đề ra cho năm 2023.

** Những điểm mạnh:*

- Công ty hiện tập trung chủ yếu vào lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính của Công ty đó là khai thác và chế biến khoáng sản, chú trọng hoạt động chế biến sâu;

- Tình hình tài chính Công ty lành mạnh, cơ bản ổn định và đủ lực cung ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh;

- Cơ cấu tổ chức của Công ty từng bước được xây dựng hoàn thiện hợp lý hơn, phát huy được tiềm năng của lực lượng lao động;

- Luôn phát triển doanh nghiệp thông qua việc kết hợp nội lực của Công ty với môi liên doanh hợp tác với các Công ty liên kết cũng như với các Nhà cung ứng và Khách hàng.

** Những điểm yếu:*

- Do ảnh hưởng của các chính sách cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, cuộc xung đột Nga-Ucraina diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19,... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu, chi phí logistic và chi phí vận chuyển gia tăng dẫn đến giá nguyên, nhiên vật liệu, vật tư tăng ảnh hưởng chi phí sản xuất;

- Cơ chế, chính sách của Nhà nước còn nhiều bất cập, thời gian thực hiện còn kéo dài, mất nhiều thời gian để thực hiện làm chậm tiến độ của các dự án (*Xây dựng Tòa nhà văn phòng làm việc tại Thái Nguyên, xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Thịnh chậm so với tiến độ kế hoạch*);

- Trong nhiều năm qua, Công ty chưa có thêm mỏ mới, các mỏ cũ khai thác trong điều kiện ngày càng khó khăn, sản lượng ít, hàm lượng thấp, các nguồn nguyên liệu khác chưa được cấp phép xử lý dẫn đến thiếu nguyên liệu cho các nhà máy chế biến;

- Lực lượng công nhân tay nghề cao ngày càng mỏng do tác động của sự dịch chuyển lao động về các địa phương ngoài tỉnh và các khu công nghiệp, việc đào tạo tại chỗ lực lượng công nhân kế thừa gặp nhiều khó khăn; tình trạng lao động vừa thiếu, vừa yếu chưa có nhiều chuyển biến, cả lao động phổ thông lẫn lao động có trình độ, tay nghề cao vẫn khan hiếm, thiếu hụt, khó tuyển dụng; nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật, quy định Công ty của người lao động còn hạn chế;

- Thu nhập của người lao động chưa tăng kịp bù đắp được chi phí sinh hoạt ngày càng tăng cao.

2. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 bầu gồm 05 Thành viên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Vũ Phi Hồ	Chủ tịch HĐQT	26/4/2021	-
02	Ông Đinh Văn Hiến	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
03	Ông Nguyễn Trần Nhất	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
04	Ông Nguyễn Huy Hoàn	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-
05	Ông Mai Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	26/4/2021	-

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Các hoạt động chung

Thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty, trong năm 2023 HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp và xin ý kiến bằng văn bản để thảo luận và quyết định nhiều vấn đề quan trọng của Công ty. HĐQT đã ban hành 06 (sáu) Nghị quyết, Quyết định liên quan tới công tác nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, nhu cầu vốn và kế hoạch phát triển của Công ty thuộc thẩm quyền. HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến của nền kinh tế và biến động của thị trường để có sự chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và ban hành Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 26/4/2023 theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, HĐQT đã lập các báo cáo tình hình quản trị 06 tháng, 01 năm và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền khác.

2. Các cuộc họp HĐQT năm 2023:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
01	Ông Vũ Phi Hồ	05/05	100%
02	Ông Đinh Văn Hiến	05/05	100%
03	Ông Nguyễn Trần Nhất	05/05	100%
04	Ông Nguyễn Huy Hoàn	05/05	100%

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
05	Ông Mai Thanh Sơn	05/05	100%

3. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	05/2023/NQ-HĐQT	02/3/2023	Nghị quyết thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	05/05
02	08/2023/NQ-HĐQT	10/3/2023	Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng 100% vốn góp của Công ty CP khoáng sản Bắc Kạn tại Công ty CP khoáng sản Bắc Kạn - Lào và chấm dứt đầu tư tại nước Cộng hòa DCND Lào	04/04
03	11/2023/NQ-HĐQT	03/4/2023	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	05/05
04	24/2023/NQ-HĐQT	05/6/2023	Nghị quyết về tham gia ĐHĐCĐ Công ty CP Bến xe Nghệ An năm 2023	05/05
05	25/2023/NQ-HĐQT	05/6/2023	Nghị quyết về mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023	05/05
06	31/2023/QĐ-HĐQT	12/12/2023	Quyết định về việc điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện Dự án Tòa nhà Văn phòng tại Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	05/05

4. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023		Tỷ lệ thực
			Kế hoạch	Thực hiện	

					hiện (%)
1	Sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	24.000,0	26.424,37	110,10
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.500,0	4.545,877	101,02
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.200,0	4.368,388	136,51
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$)	Tấn	8.082,0	7.046,119	87,18
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	7.200,0	5.012,075	69,61
3	Khối lượng hàng hóa đã xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	0	3.505,989	-
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$)	Tấn	5.000,0	7.367,365	147,35
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	6.000,0	3.157,330	52,62
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	369,6	439,951	119,03
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4,51	5,129	113,73
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	28,0	51,498	183,92
7	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	8,0	7,9	98,75
8	Nộp Bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	Đầy đủ	5,452	100,00
9	Tổng vốn đầu tư thực hiện	Tỷ đồng	591,3	20,256	3,43

5. Hoạt động giám sát của HĐQT và giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định của pháp luật hiện hành; HĐQT thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày, bao gồm:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát tình hình hoạt động của Công ty và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Thông qua các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng email, HĐQT đã thảo luận và cho ý kiến về nhiều vấn đề quan trọng liên quan tới công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Đồng thời thông qua báo cáo trực tiếp và bằng văn bản của Tổng Giám đốc, HĐQT nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.

- Tổ chức giám sát việc thực hiện các dự án do Công ty làm chủ đầu tư, trong đó thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện dự án đầu tư trọng điểm: Xây dựng Cụm

Công nghiệp Thanh Thịnh; Xây dựng hồ chứa thải mới của xưởng Tuyển và Xây dựng Tòa nhà Văn phòng tại Thành phố Thái Nguyên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023;

- Giám sát, chỉ đạo việc lập các báo cáo và thực hiện công bố thông tin đảm bảo minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

6. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có): Hội đồng quản trị chưa thành lập tiểu ban.

7. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

7.1. Giao dịch giữa NNB Công ty, người có liên quan của NNB với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không.

7.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐQT ngày 05/6/2023 về việc tham gia ĐHĐCĐ năm 2023 của Công ty CP Bến xe Nghệ An (*Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn sở hữu 378.400 cổ phần của Công ty Cổ phần bến xe Nghệ An*).

7.3. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

7.4. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không.

7.5. Giao dịch của NNB và NCLQ đối với cổ phiếu của Công ty: Không.

III. THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2023.

Công ty đã chi trả thù lao HĐQT theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua và Nghị quyết của Hội đồng quản trị về thù lao của HĐQT, cụ thể: Tổng mức thù lao của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số: 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 là **1.080.000.000 đồng** (*Một tỷ không trăm tám mươi triệu đồng*). Số đã chi: **1.080.000.000 đồng**.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Dự báo tình hình năm 2024.

Năm 2024, các yếu tố bên ngoài có cải thiện nhưng chưa bền vững và còn nhiều rủi ro. Tăng trưởng các nền kinh tế là những đối tác chính của Việt Nam có thể thấp hơn

năm 2023, nhất là kinh tế Trung Quốc, được dự báo giảm từ mức tăng 5,5% xuống còn 4,7%; Mỹ 1,4%, EU 1,2%. Chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục tái cấu trúc theo hướng chuyển hoạt động sản xuất sang các nước thân thiện, hay về gần thị trường tiêu dùng, sẵn sàng để quản lý rủi ro và giảm chi phí vận hành. Hội nhập kinh tế quốc tế đang có biểu hiện phân mảnh, chậm lại và tập trung nhiều vào nội khối. Đáng chú ý, nhiều yếu tố bất ổn xuất phát từ cạnh tranh quyết liệt giữa các siêu cường nhằm định hình trật tự thế giới, sự phân mảnh địa chính trị, xung đột Nga – Ukraine, Isarel – Iran, và bầu cử ở Hoa Kỳ...

Ở trong nước, nhiều yếu tố tích cực sẽ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế năm 2024. Đó là kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định về cơ bản, tạo điều kiện cho chính sách ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, song không thể quá thiên lệch mà xem nhẹ ổn định kinh tế vĩ mô. Quan hệ đầu tư, thương mại với Hoa Kỳ, Trung Quốc... được kỳ vọng tăng mạnh nhờ nâng cấp quan hệ ngoại giao và loạt văn bản thỏa thuận hợp tác được ký kết. Tuy vậy, nền kinh tế vẫn còn những tồn tại: Các hỗ trợ trực tiếp đối với doanh nghiệp như giảm, miễn tiền thuê đất,... không còn, tình trạng trì trệ, không dám làm, không dám quyết, dùn dẩy với cách làm tìm kiếm an toàn hơn là tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh của một bộ phận công chức nhà nước vẫn chưa được khắc phục. Đây sẽ là các yếu tố tác động rất lớn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn mà Công ty đang tiến hành trong suốt thời gian qua.

Hoạt động khai thác tại Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn do địa chất phức tạp, vị trí khai thác mới chưa nhiều khả quan hơn, hàm lượng và chất lượng chưa đạt kỳ vọng do mỏ đã hoạt động lâu năm, sản lượng suy giảm; tình trạng nguồn nhân lực tiếp tục cạnh tranh mạnh khi có nhiều đơn vị trong khu vực bắt đầu hoạt động trở lại, mở rộng sản xuất;

Công ty cần tiếp tục tập trung nguồn lực cho hoạt động của nhà máy luyện chì và sản xuất bột kẽm oxít. Luyện kim tiếp tục sẽ là lĩnh vực hoạt động trọng tâm của công ty trong thời gian tới, đặc biệt là phải quyết tâm hoàn thành công tác xây dựng cơ bản hạ tầng Giai đoạn I của Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh trong năm 2024 để sớm xây dựng, lắp đặt các Nhà máy và đưa vào vận hành trong cuối năm 2024, đầu năm 2025, hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và các thủ tục pháp lý để triển khai Giai đoạn II của dự án Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh để thi công xây dựng cơ bản ngay trong năm 2024.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	So sánh với kế hoạch năm 2023 (%)	So với thực hiện năm 2023 (%)
1	Tổng sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	24.500	102,08	92,72

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	So sánh với kế hoạch năm 2023 (%)	So với thực hiện năm 2023 (%)
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.550	101,11	100,09
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.650	114,06	83,55
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$)	Tấn	8.000	98,99	113,54
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	6.500	90,28	129,69
3	Khối lượng hàng hóa xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	-	-	-
	- Chì kim loại (hàm lượng $\geq 97\%$)	Tấn	7.500	150,00	101,80
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	6.800	113,33	215,37
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	437,7	118,43	99,94
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	5,2	115,30	101,38
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	50,0	178,57	97,09
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	8,0	100,00	101,27
8	Nộp BHXH, BHYT	Triệu đồng	Đầy đủ	100,00	100,00
9	Nhu cầu sử dụng vốn trong năm	Tỷ đồng	1.713,64	289,81	8.459,91

3. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

3.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3.2. Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua cũng như xem xét kịp thời, điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh trên cơ sở thẩm quyền của HĐQT để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất, trong đó tập trung một số trọng tâm:

- Tiếp tục khai thác hiệu quả các mỏ hiện có và lập hồ sơ xin cấp giấy phép thăm dò các điểm mỏ đã được đưa vào quy hoạch;

- Tiếp tục thuê Công ty TNHH tập đoàn Thiên Mã tuyển quặng từ mỏ Nà Bốp - Pù Sáp, Nà Duồng theo thực tế khai thác.

- Hoàn thiện hồ chứa đuôi thải mới cho Xưởng tuyển nổi tại huyện Chợ Đồn.

- Tập trung hoàn thành việc xây dựng cơ bản hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 1 và lắp ráp thiết bị nhà máy của Cụm công nghiệp Thanh Thịnh thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn; nỗ lực thực hiện hoàn thành việc giải phóng mặt bằng và thủ tục hành chính giai đoạn 2 của Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh.

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để đầu tư xây dựng tổ hợp dây truyền luyện kẽm và điện phân kẽm gồm: Nhà máy xử lý sunfua kẽm, Nhà máy xử lý tách hòa tan ô xít kẽm, Nhà máy điện phân kẽm và Dây truyền điện phân Đồng cùng các công trình phụ trợ phục vụ dự án tại Cụm công nghiệp thuộc huyện Chợ Mới.

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để đầu tư Dây truyền xử lý ác quy phế thải với công suất 120.000 tấn/năm và dây truyền xử lý bụi khói lò luyện thép (bụi lò cao) với công suất 70.000 tấn/năm cùng các công trình phụ trợ phục vụ sản xuất tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh thuộc huyện Chợ Mới.

- Hoàn thiện hồ sơ và khởi công xây dựng Tòa nhà Văn phòng Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn tại Thành phố Thái Nguyên sau khi được UBND tỉnh Thái Nguyên chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

3.3. Tiếp tục duy trì và nâng cao mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; kịp thời khắc phục những mặt còn hạn chế, yếu kém, chưa làm được, phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển vững chắc, mạnh mẽ từng bước đáp ứng được kỳ vọng của Đại hội đồng Cổ đông và Cổ đông của Công ty.

Trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- TKCT (CBTT);
- Lưu: VT, HsĐH.

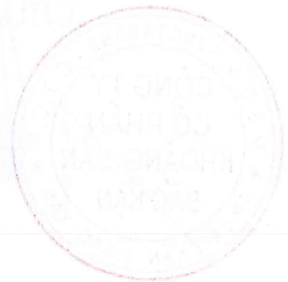
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Phi Hồ



TRUNG ƯƠNG



TRUNG ƯƠNG

TRUNG ƯƠNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN
BÔ XÁ